

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 343/QĐ-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 343/QĐ-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Cụ thể hóa các nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao Ủy ban nhân dân tỉnh; cụ thể hóa các giải pháp, phương thức, cơ chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với các bộ, ngành, các hiệp hội nghề nghiệp, các doanh nghiệp để triển khai thực hiện quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đồng bộ, gắn kết với quy hoạch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, quy hoạch các ngành, lĩnh vực, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

- Việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện phải bảo đảm đầy đủ nội dung, cụ thể hóa các nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đồng bộ, kịp thời và đồng nhất trên địa bàn tỉnh.

II. Nhiệm vụ, giải pháp

1. Về thực hiện quy định của pháp luật về quy hoạch và phát triển hệ thống dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt trên địa bàn tỉnh

- Phối hợp với Bộ Công Thương triển khai việc công bố, cung cấp thông tin về quy hoạch cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân; theo dõi, giám sát, đánh giá thực hiện quy hoạch.

- Phát triển hệ thống dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh gắn với quy hoạch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1701/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2023 và gắn với các quy hoạch ngành, lĩnh vực, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về quy hoạch, về đầu tư xây dựng, về quản lý, sử dụng mặt đất, mặt nước, khu vực biển theo thẩm quyền để triển khai thực hiện quy hoạch phát triển hạ tầng dự trữ xăng dầu, khí đốt trên địa bàn đảm bảo đồng bộ, hiệu quả, đúng quy định. Rà soát các quy hoạch, các dự án đầu tư phát triển hệ thống dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt trên địa bàn tỉnh đảm bảo tính thống nhất với quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia.

- Phát triển hệ thống dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quy mô cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh phù hợp và thống nhất với quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia; phát triển hệ thống phân phối xăng dầu, khí đốt trên địa bàn tỉnh đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định, phù hợp với điều kiện thực tế và nhu cầu tiêu thụ trên địa bàn, chú trọng phát triển hệ thống cửa hàng bán lẻ tại các tuyến đường mới, các khu đô thị theo hướng văn minh, hiện đại, quy mô lớn, có lộ trình phù hợp; giảm số cửa hàng xăng dầu quy mô nhỏ lẻ, không hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư nhằm thu hút nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt trên địa bàn tỉnh; lựa chọn các nhà đầu tư có đủ năng lực, tài chính để thực hiện các dự án, nhất là các dự án trọng điểm, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng, đảm bảo nguồn dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt.

- Đẩy mạnh đơn giản thủ tục hành chính tại địa phương, tạo điều kiện để các nhà đầu tư triển khai dự án đảm bảo tiến độ, đảm bảo chất lượng, phù hợp với quy hoạch.

- Tổ chức xem xét, đánh giá việc đầu tư xây dựng đối với các dự án hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu chưa xác định địa điểm cụ thể nhưng thuộc định hướng quy hoạch theo vùng cung ứng trước khi gửi Bộ Công Thương xin ý kiến các bộ, ngành theo quy định.

- Báo cáo, đánh giá việc thực hiện quy hoạch trên địa bàn tỉnh theo định kỳ hằng năm, 05 năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Bộ Công Thương.

(Đính kèm danh mục phát triển các dự án hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2023 và Quyết định số 1701/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ).

2. Về hoàn thiện pháp luật và xây dựng cơ chế, chính sách

- Phối hợp rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành (nếu có).

- Phối hợp rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia/tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế, điều kiện bảo đảm môi trường, đảm bảo an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ các công trình xăng dầu, khí đốt (nếu có).

- Cụ thể hóa các chính sách phát triển hạ tầng phục vụ dự trữ quốc gia, hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt tại vùng núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa phù hợp với địa phương. Ưu tiên bố trí quỹ đất, mặt nước, khu vực biển để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng dự trữ chiến lược quốc gia; các dự án đảm bảo mục tiêu quốc phòng - an ninh, an sinh - xã hội; các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt thay thế trước khi thực hiện di dời, giải tỏa để đảm bảo không gián đoạn nguồn cung.

3. Về đảm bảo nguồn lực tài chính

- Tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, quyết định bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện các dự án có mục tiêu về dự trữ quốc gia đối với sản phẩm xăng dầu, dầu thô, khí đốt phù hợp với yêu cầu thực tiễn và khả năng của ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ.

- Đa dạng hóa hình thức đầu tư, đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư nhằm thu hút nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia phát triển cơ sở hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt.

4. Về phát triển khoa học, công nghệ, bảo vệ môi trường, an toàn phòng cháy chữa cháy

- Triển khai mạnh mẽ và đồng bộ giải pháp chuyển đổi số đối với công tác quản lý, khai thác hạ tầng cung ứng xăng dầu, khí đốt nhằm tận dụng các tiến bộ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư để tăng cường hiệu quả quản lý, kiểm soát ô nhiễm môi trường, phòng cháy, chữa cháy.

- Phối hợp kiểm soát quá trình lưu thông xăng dầu, khí đốt từ khâu nhập hàng đến quá trình tồn chứa tại kho và xuất sản phẩm đi tiêu thụ.

- Triển khai thực hiện các quy định bảo vệ môi trường, biện pháp phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, biện pháp phòng chống ô nhiễm môi

trường theo quy định. Triển khai thực hiện các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng phó sự cố tràn dầu, sự cố hóa chất.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức về an toàn, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường trong hoạt động kinh doanh xăng dầu, khí đốt.

5. Về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong các lĩnh vực thiết kế, xây dựng, vận hành hệ thống dự trữ và cung ứng xăng dầu, khí đốt (hệ thống kho, hệ thống vận tải...) đảm bảo hiệu quả, an toàn.

- Tổ chức đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ kỹ thuật và quản lý trong lĩnh vực xăng dầu, dầu khí.

6. Về đảm bảo quốc phòng - an ninh, bảo đảm an sinh xã hội

Phát triển hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt tại các khu vực hải đảo, vùng sâu, vùng xa phục vụ nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội, gắn nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với nhiệm vụ chính trị, gắn thực hiện nhiệm vụ dự trữ quốc gia với nhiệm vụ quốc phòng - an ninh.

III. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương

- Phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền các nội dung sửa đổi phù hợp (nếu có), tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh và dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt.

- Phối hợp với các sở, ngành và địa phương phát triển hệ thống dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quy mô cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh phù hợp và thống nhất với Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Bộ Công Thương phát triển hệ thống dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quy mô dưới 5.000 m³ đảm bảo đồng bộ, thống nhất với Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Phối hợp với các sở, ngành và địa phương rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia/tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế, điều kiện bảo đảm môi trường, đảm bảo an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ các công trình xăng dầu, khí đốt (nếu có) để phù hợp với các quy định hiện hành về bảo vệ môi trường và phòng cháy, chữa cháy.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan triển khai công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trong quá trình đầu tư, xây dựng hệ

thống hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt; trong quá trình kinh doanh, chiết nạp khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) đối với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan thường xuyên phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về an toàn lao động cho các dự án dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức xem xét, đánh giá việc đầu tư xây dựng đối với các dự án hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu chưa xác định địa điểm cụ thể nhưng thuộc định hướng quy hoạch theo vùng cung ứng trước khi gửi Bộ Công Thương xin ý kiến các bộ, ngành liên quan theo quy định.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, đánh giá việc thực hiện quy hoạch trên địa bàn tỉnh theo định kỳ hằng năm, 05 năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Bộ Công Thương

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan cập nhật, rà soát, tích hợp các nội dung quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh vào quy hoạch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (điều chỉnh), đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ giữa các quy hoạch trong thời gian tới.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành và địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chấp thuận đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền cấp tỉnh theo quy định tại quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư nhằm tăng cường thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt phù hợp quy định pháp luật hiện hành. Chú trọng phát triển hệ thống cửa hàng bán lẻ tại các tuyến đường mới, các khu đô thị theo hướng văn minh, hiện đại, quy mô lớn, có lộ trình phù hợp giảm số cửa hàng xăng dầu quy mô nhỏ lẻ, không hiệu quả. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư triển khai dự án trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp cùng các sở, ngành, UBND cấp huyện thẩm định, trình phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện để đảm bảo quỹ đất triển khai các dự án trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy

hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường/Giấy phép môi trường khi thực hiện các dự án hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt theo thẩm quyền.

- Kiểm tra, hướng dẫn tổ chức, doanh nghiệp thực hiện đầy đủ thủ tục về đất đai, khu vực biển theo quy định pháp luật. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác ứng phó sự cố tràn dầu, bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt theo thẩm quyền.

- Phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành, địa phương rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia/tiêu chuẩn quốc gia về điều kiện bảo đảm môi trường các công trình xăng dầu, khí đốt (nếu có).

- Phối hợp triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về bảo vệ môi trường cho các dự án dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt.

4. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong đầu tư xây dựng, quản lý, bảo trì công trình hạ tầng xăng dầu, khí đốt để điều chỉnh, bổ sung phù hợp với thực tiễn trên địa bàn tỉnh (nếu có).

- Phối hợp với các sở, ngành và địa phương rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia/tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế các công trình xăng dầu, khí đốt (nếu có).

- Hướng dẫn việc cập nhật, rà soát, điều chỉnh quy hoạch xây dựng có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ giữa các quy hoạch ngành, lĩnh vực khác có liên quan.

5. Sở Giao thông và vận tải

- Phối hợp với các sở, ngành và địa phương trong quá trình thực hiện quy hoạch nhằm đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy hoạch ngành giao thông vận tải để phát huy hiệu quả kết nối hạ tầng giao thông với hoạt động tiếp nhận, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia.

- Xác định lộ giới các tuyến giao thông, cắm mốc hành lang đường làm căn cứ để xây dựng các dự án kho xăng dầu, khí đốt đảm bảo an toàn giao thông.

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo vệ hành lang đường bộ và kiến nghị việc xử lý các dự án xây dựng vi phạm lộ giới giao thông.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với các sở, ngành và địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn để có ý kiến các nội dung liên quan về quy hoạch chuyên ngành (đất lâm nghiệp, đất lúa, đất thủy lợi,...).

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Trên cơ sở đề xuất của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đặt hàng thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ về các giải pháp chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo đối với công tác quản lý, khai thác hạ tầng cung ứng xăng dầu, khí đốt nhằm tăng cường hiệu quả quản lý, kiểm soát ô nhiễm môi trường, phòng cháy, chữa cháy.

8. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

- Phối hợp với sở, ngành, địa phương rà soát quy hoạch các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, đảm bảo đủ quỹ đất để bố trí các dự án theo quy hoạch hạ tầng dự trữ cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện thu hút đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư và giấy phép xây dựng cho các dự án kinh doanh, chiết nạp khí LNG, LPG, kho xăng dầu trong các khu công nghiệp đảm bảo các điều kiện quy định và phù hợp với quy hoạch hạ tầng dự trữ cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh.

9. Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Bình Thuận

Triển khai các chính sách tiền tệ hỗ trợ tăng trưởng và cung ứng vốn cho phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia.

10. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia/tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế, đảm bảo an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ các công trình xăng dầu, khí đốt (nếu có).

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự tại các địa bàn, dự án có liên quan; hướng dẫn chủ đầu tư triển khai các phương án đảm bảo an ninh trật tự tại cơ sở không để xảy ra phức tạp về an ninh trật tự.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan địa phương thẩm định các điều kiện về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ các dự án hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt.

- Hướng dẫn các chủ đầu tư xây dựng và triển khai phương án phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, kịp thời ứng phó xử lý các vụ việc cháy nổ, hỏa hoạn tại kho xăng dầu, kho LNG, khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG).

- Thường xuyên phối hợp với các cơ quan chuyên môn tuyên truyền, phổ biến kiến thức về an toàn, phòng cháy chữa cháy cho các dự án dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt.

11. Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh và các sở, ngành

Phối hợp với sở, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn để thực hiện hiệu quả các mục tiêu của quy hoạch.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về quy hoạch, đầu tư xây dựng, quản lý, sử dụng mặt đất, mặt nước theo thẩm quyền để triển khai thực hiện quy hoạch phát triển hạ tầng dự trữ xăng dầu, khí đốt trên địa bàn đảm bảo đồng bộ, hiệu quả, đúng quy định.

- Ưu tiên bố trí quỹ đất, mặt nước để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng dự trữ chiến lược quốc gia; các dự án đảm bảo mục tiêu quốc phòng - an ninh, an sinh - xã hội; các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt thay thế trước khi thực hiện di dời, giải tỏa để đảm bảo không gián đoạn nguồn cung.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan phổ biến, triển khai quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố để các doanh nghiệp, tổ chức biết.

- Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường khẩn trương triển khai công tác lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để đảm bảo quỹ đất triển khai trên địa bàn quản lý theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Cập nhật, rà soát, điều chỉnh quy hoạch của địa phương, các dự án có liên quan đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ giữa các quy hoạch.

13. Các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt

- Thực hiện việc đầu tư xây dựng hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt theo đúng quy hoạch, đảm bảo chất lượng, tiến độ, đảm bảo hiệu quả kinh tế và tuân thủ pháp luật về quy hoạch, đầu tư xây dựng, kinh doanh xăng dầu và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Thực hiện các giải pháp phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, ứng phó sự cố tràn dầu, sự cố hóa chất trong quá trình thiết kế, xây dựng công trình, vận hành, sử dụng hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt. Tuân thủ các quy định bảo vệ rừng tự nhiên, khu bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, di sản thiên nhiên, di tích và di sản văn hóa đã được xếp hạng, hành lang bảo vệ nguồn nước.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức về an toàn, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường đến mọi cán bộ công nhân viên.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số, ứng dụng tiến bộ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong đầu tư xây dựng, vận hành, quản lý hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt nhằm tăng cường hiệu quả kinh tế, kiểm soát chặt chẽ ô nhiễm môi trường, an toàn phòng cháy, chữa cháy.

- Tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao trong quản lý, thiết kế, xây dựng, vận hành hệ thống kho chứa, hệ thống vận tải đảm bảo hiệu quả, an toàn.

- Tăng cường hợp tác quốc tế với các đối tác chiến lược, các tổ chức trong khu vực và thế giới để nâng cao năng lực, phát triển khoa học công nghệ trong lĩnh vực dự trữ, lưu thông xăng dầu, khí đốt.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, chủ động triển khai các nội dung tại Kế hoạch này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Công Thương tổng hợp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Nguyễn Hồng Hải;
- Các sở, ban ngành có liên quan;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Bình Thuận;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TTTT, KT. Thường.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hồng Hải

Phụ lục
DANH MỤC PHÁT TRIỂN CÁC DỰ ÁN HẠ TẦNG DỰ TRỮ,
CUNG ỨNG XĂNG DẦU, KHÍ ĐỐT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 861/QĐ-TTg NGÀY 18/7/2023

(Kèm theo Kế hoạch số: 2145 /KH-UBND
 ngày 10 tháng 6 năm 2024 của UBND tỉnh)

Số TT	Tên dự án	Địa điểm thực hiện	Diện tích	Căn cứ pháp lý
1	Giai đoạn 2030 - 2050, mở rộng kho trung chuyển xăng dầu Hòa Phú tại xã Hòa Phú (nay là thị trấn Phan Rí Cửa), huyện Tuy Phong, với quy mô 35.200 m ³ .	Huyện Tuy Phong	Tùy chọn phù hợp với quy mô công suất	Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
2	Giai đoạn 2021 - 2025, đầu tư xây dựng mới kho xăng dầu Bình Thuận tại thị xã Lagi hoặc KCN Sơn Mỹ 1, xã Sơn Mỹ, huyện Hàm Tân (UBND tỉnh lựa chọn địa điểm, quy mô phù hợp), với quy mô 30.000 m ³ và giai đoạn 2026 - 2030 quy mô 50.000 m ³ , dự kiến sử dụng đất: 80.000 - 116.000 m ² .	Thị xã Lagi, huyện Hàm Tân	Dự kiến sử dụng đất: 80.000 - 116.000 m ² .	
3	Giai đoạn 2021 - 2025, đầu tư xây dựng mới kho Phú Quý tại đảo Phú Quý (kho tuyến sau), với quy mô 5.000m ³ , dự kiến sử dụng đất: 10.000 - 20.000m ² .	Huyện Phú Quý	Dự kiến sử dụng đất: 10.000 - 20.000 m ² .	
4	Giai đoạn 2026 - 2030, đầu tư xây dựng mới kho LNG Sơn Mỹ tích hợp kho của nhà máy điện LNG Sơn Mỹ và cung cấp cho khu vực Đông Nam Bộ, với công suất 3,6 triệu tấn/năm và giai đoạn 2031 - 2050 với công suất 6 triệu tấn/năm.	Huyện Hàm Tân	Tùy chọn phù hợp với quy mô công suất	
5	Giai đoạn 2026 - 2030, đầu tư xây dựng mới kho LNG Sơn Mỹ cung cấp cho các nhà máy điện và các hộ công nghiệp, với công suất 1 triệu tấn/năm và giai đoạn 2031 - 2050 với công suất 1 triệu tấn/năm.	Huyện Hàm Tân	Tùy chọn phù hợp với quy mô công suất	
6	- Giai đoạn 2026 - 2030, đầu tư xây dựng mới hệ thống đường ống từ các kho LNG khu vực Nam Trung Bộ (Sơn Mỹ), với công suất dự kiến 0,5-3 tỷ m ³ /năm, với chiều dài xác định trong các dự án đầu tư. - Dự án trọng điểm quốc gia, ưu tiên đầu tư, trong đó có hạ tầng hệ thống đường ống từ các kho LNG khu vực Nam Trung Bộ (Sơn Mỹ) tới các nhà máy điện và các hộ tiêu thụ.	Huyện Hàm Tân	Tùy chọn phù hợp với quy mô công suất	